**Nguyễn Ý Thuần**

Tật Nguyền

Chào mừng các bạn đón đọc đầu sách từ dự án sách cho thiết bị di động

*Nguồn:* [*http://vnthuquan.net/*](http://vnthuquan.net/)
Tạo ebook: Nguyễn Kim Vỹ.

**MỤC LỤC**

[Tật Nguyền](%22%20%5Cl%20%22bm2)

**Nguyễn Ý Thuần**

Tật Nguyền

Vũ bắt đầu mang tật từ năm đệ tam. Sau một cơn bệnh, chân trái không còn phát triển như chân phải. Sự mất cân xứng làm thân thể nó lệch hẳn. Đã vậy chân phải như được hưởng tất cả phần dư thừa của sự dinh dưỡng dành cho chân trái đâm ra to lớn khác thường. Bắp chân phải mập ú, núng nính nọng thịt và mỡ đứng kề chân trái khẳng khiu như anh ba tàu nhà giàu đứng cạnh đứa bé bị còi. Cứ thế, bước đi ngày càng khó khăn, cho đến năm đệ nhị Vũ phải dùng nạng chống.
Dù gia đình sống chật vật, ba má Vũ vẫn cố gắng chạy chữa cho con. Nhưng tất cả bác sĩ đều lắc đầu và cuối cùng Vũ đành chấp nhận sự bất công dành cho mình. Sự bất công biểu hiện trên thân thể bằng hai cây nạng chống để đi vào cuộc đời. Ban đầu Vũ rất buồn và mang mặc cảm khi đứng cạnh bạn bè. Nhưng thời gian này rất ngắn, chỉ độ vài tháng rồi thay bằng thái độ tự nhiên. Vũ đến trường như những ngày chưa mang nạng chống, không một chút ngại ngùng hay mặc cảm. Khoảng cách giữa Vũ với mọi người và ngược lại, giữa mọi người với Vũ biến mất. Hình ảnh Vũ và hai cây nạng chống thành quen thuộc với mọi người. Không còn ánh mắt ái ngại dành cho thằng bạn không maỵ Và Vũ vui vẻ sống, học hành, đùa giỡn với bạn bè một cách hòa đồng. Ngay cả những cuộc tranh tài về thể thao Vũ cũng là người cổ võ nhiều nhất. Vui buồn tùy theo số điểm thắng thua của bạn bè, nồng nhiệt như chính mình đang tham dự. Dần dà, đôi nạng chống trở nên một phần thân thể của nó. Tự nhiên như mọc thêm hai chân gỗ. Đã có lần tôi gặp nó mân mê tay cầm bóng loáng một cách yêu thích như tách rời cặp nạng thì nó không còn là nó nữa.
Chúng tôi chơi với nhau từ năm đệ thất. Tuổi mười hai với những trò nghịch “ăn rơ” làm hai đứa thân nhau thật nhanh. Trường lớp đã buộc hai đứa lại trong cái bỡ ngỡ của mọi học sinh từ tiểu học vừa lên trung học. Ngôi trường Võ Tánh với khoảng sân rộng thênh thang làm tôi và Vũ cảm thấy lạc lõng. Có thêm một thằng bạn cũng đỡ lắm chứ? Nhất là cùng một rơ nghịch ngợm. Bọn tôi chia nhau từ đĩa đu đủ bò khô, ly chè đậu đỏ cho đến những bài tập toán và Anh văn. Không gian như thu hẹp lại trong tình bạn từ năm đầu trung học. Hết năm đệ tứ, việc chọn ban để học cũng là quyết định chung của cả hai. Bởi vậy, khi Vũ bị bịnh và mang tật chính tôi lại là người buồn hơn Vũ. Đến độ, có lần Vũ bảo tôi.
- Mày bỏ cái tật săn sóc và nhường nhịn tao đi... Chính những điều đó sẽ làm bọn mình ngày một xa nhau và tao lại mang mặc cảm hơn.
Tôi hơi bối rối trước lời trách móc. Vũ quơ quơ cặp nạng ra trước mặt, nhe răng cười.
- Mày thấy không, người đáng được che chở, bảo vệ phải là mày. Còn tao, tao có đến bốn cái chân để sống trong khi mày chỉ có hai chân.
Trước thái độ của nó tôi chỉ biết im lặng và cố gắng đối xử thật bình đẳng với nó. Trong bất cứ mọi trường hợp đều phải nén lòng thương hại của mình xuống để Vũ được vui lòng. Dần dần tôi quen đi cho đến cuối năm đệ nhị thì thật sự là bình thường. Bình thường đây có nghĩa là đối xử với nhau như ngày còn học trung học đệ nhất cấp. Tôi không còn phải nhường nhịn Vũ, không còn những cái nhìn ái ngại. Thật tình mà nói, đôi lúc tôi còn ghen với nó vì những lợi điểm của hai cây nạng. Chẳng hạn những lần chen nhau mua vé vào xem phim, hoặc trên một chuyến xe lam đông khách, hay những sự giúp đỡ của người khác dành cho Vũ... Nhưng tính trẻ con của đám học sinh miền biển - dù đã học đệ nhị - cũng không làm chúng tôi có khoảng cách nào. Bởi luôn luôn Vũ chia xẻ với tôi những “thắng lợi” có từ đôi nạng. Sau cùng, chính tôi là người được săn sóc, giúp đỡ chứ không phải Vũ. Tôi nhận nhiều hơn cho, ngay cả việc học hành, từng bài tập Anh văn khó nhá dành cho lũ học sinh đệ nhị C được Vũ làm một cách dễ dàng. Với tôi lại càng dễ dàng hơn, vì chỉ cần sao y bản chánh. Đôi lúc để tránh việc bị lộ tôi phải cố tình sửa vài chữ thành sai. Tôi chỉ hơn Vũ một điều: cái xe solex màu đen. Dĩ nhiên! Một thằng bốn chân dù thông minh cách mấy cũng không thể chạy xe gắn máy được. Nhất là cái xe nặng chịch với cái máy gắn phía trước.
Chúng tôi bắt đầu lớn sau khi lấy xong phần một. Nhưng cái mác học sinh đệ nhất của một tỉnh không có trường đại học vào lúc bấy giờ cũng là to lắm. Lại là nhất C nên càng to hơn nữa. Kẹp bên nách cuốn sách dầy cộm với những trang giấy chi chít chữ của Sartre, Camus, Gide, Miller... bọn tôi cứ tưởng mình đã thành một triết gia của thế kỷ. Lầm lì, mặt thộn ra như bị bón kinh niên - mà bón thật, mớ chữ nghĩa tối om đó được nhồi nhét vội vã, tham lam khi kiến thức về triết học chỉ nằm trong bốn môn căn bản của đệ nhất C: siêu hình học, tâm lý học, đạo đức học và luận lý học nên không kịp tiêu hóa. Đành phải lầm lì làm mặt nghiêm như đang suy nghĩ một điều gì to lớn lắm trong đầu - Nhưng dù sao bọn tôi vẫn thấy tội nghiệp cho những thằng đang học ban A và B. Cả một thế giới mới mở ra trong khi bọn nó vẫn đánh vật với những lóng xương hay những con số khô khan... Và đám học sinh nhất C độc quyền thao túng mọi sinh hoạt ở trường. Tất nhiên khoản bích báo, đặc san phải dành riêng cho bọn tôi. Vũ lại là thằng có khả năng nhiều trong lãnh vực này. Tờ đặc san Võ Tánh mỗi năm in ba lần: khai trường, tết và bãi trường. Chỉ thế nhưng có chức vụ hẳn hòi. Chủ nhiệm: thầy Lại phước Hải. Chủ bút: Vũ, và từ tổng thư ký trở xuống thì đám nhất C ôm gần hết hai phần bạ Còn lại chia đều cho thiên hạ.
Đúng ra không phải khơi khơi mà Vũ được làm chủ bút năm đó, trong khi mọi năm là cô Giáng Kiều - phụ trách lớp nhị C - vẫn đảm trách. Chuyện có đầu đuôi, đàng hoàng và hợp lý nữa chứ. Khoảng giữa năm đệ nhị cả trường xôn xao vì tin Vũ có thơ... đăng báo! Tôi được xem bài thơ của Vũ được trình bày ở góc phải của một tờ báo ngày. Phía trên có chữ thơ viết thảo và hình con nai - chắc nai vàng như tích con nai vàng ngơ ngác của Lưu trọng Lư - đang ngửa đầu uống trăng. Cái tên Vũ được đánh dưới bài thơ bằng chữ đậm. Phía dưới nữa là hàng chữ nhắn tin “Bạn Vũ, thơ rất đạt, hy vọng sẽ nhận được sáng tác mới”. Chúa ơi! Một đại nhật báo cỡ Sàigòn Mới mà xin thơ của thằng bạn của mình! Bọn tôi nhìn Vũ khác hẳn. Bên cạnh mình có một thiên tài thi ca thì còn gì hãnh diện hơn. Sau cặp nạng, Vũ nổi tiếng trong trường nhờ bài thợ Thành quả đạt được là chức chủ bút tờ đặc san của trường. Một chức vụ từ trước đến giờ chưa có một học sinh nào được làm. Lần này cô Kiều bận ở cữ, nghỉ dạy và truyền chức lại cho Vũ. “Thanh thế” Vũ bấy giờ “lừng lẫy” nhất trường. Bọn nhất C tụi tôi chia xẻ niềm hãnh diện đó, cùng đứng... sau lưng Vũ để thực hiện đặc san mùa xuân.
Cái lãng mạn ngây thơ của đám học sinh miền biển đã lớn theo thời gian. Từ năm đệ nhị trong lớp tôi đã có vài thằng có bồ. Lên đệ nhất lại thêm vài thằng nữa nếm mùi yêu. Và song song với chuyện học hành, báo chí thường là chuyện tình yêu. Ngồi kể lể, tâm sự với nhau, những thằng có bồ thường nói với giọng say mệ Sự say mê lan sang những thằng chưa có bồ đến độ đã khối thằng vẽ ra từng cuộc tình tưởng tượng. Sau cùng đứa nào cũng có một mối tình để nói, và mặc nhiên “công nhận” lẫn nhau. Chúa ơi! Phật ơi! Các cô nhỏ của bốn cái trường nữ bao quanh trường Võ Tánh đâu biết đã cùng bọn học sinh nhất C đi vào một... cuộc tình. Đủ cỡ, đủ loại, tùy theo “thẩm mỹ quan” của từng đứa trong bọn tôi, các cô học sinh của bốn trường: Thánh Tâm, Nữ Trung Học, College Francaire, Vinh Sơn đều biến thành người yêu của dân Võ Tánh. Lâu lâu có thằng xé rào, chế ra một người yêu nào đó ở các trường xa hơn một tí như Kim Yến, Đăng Khoa, Bồ Đề... thì cũng được “chấp nhận” một cách dễ dãi. Cứ thế, bọn tôi đều công nhận lẫn nhau về “ những mối tình” được kể. Tất nhiên, thằng nào cũng ôm một trái tim đỏ hỏn để lòe thằng khác và để tôn trọng trái tim cũng đỏ hỏn của thằng khác. Bọn tôi cùng nhau yêu, cùng nhau có tình yêu một cách hồn nhiên và bình đẳng. Nhưng giữa sự bình đẳng đó có một điều bất công là chẳng bao giờ bọn tôi hỏi về tình yêu của Vũ. Cặp nạng chống đã là điều mặc nhiên chấp nhận số phận hẩm hiu của nó. Làm sao nó có thể có một cuộc tình? Đứa nào cũng nghĩ thế mà quên mất một điều: Vũ cũng là một con người có trái tim. Vả lại, nó còn là một người biết làm... thơ!
Bọn tôi công nhận Vũ đa tài, nhạy cảm hơn, nhưng không nghĩ Vũ ngang hàng trong tình yêu. Đôi nạng chống kè kè bên nách là một bức tường chận lại. Phải thế! Bởi trong cái nhìn về Vũ từ mọi người, kể cả những cô gái, đa số đều pha trộn sự thương hại. Mà tình yêu đến trong sự thương hại thì còn gì bi thảm hơn. Tôi nghĩ Vũ cũng hiểu thế và biểu lộ điều này qua thái độ sống hàng ngày. Mỗi khi bạn bè kể lể, tâm sự về chuyện tình yêu, Vũ chỉ im lặng nghe. Không một nụ cười, không một lời bàn luận, và cũng chẳng bao giờ tỏ ra khó chịu hay bỏ đi chỗ khác. Vũ nghe như những câu chuyện mình không thể đóng góp được. Dần dần sự việc Vũ không thể có tình yêu trong ý nghĩ bọn tôi rõ ràng như cặp nạng trong đời Vũ.
Mùa xuân đến với thành phố biển bằng con nắng nhẹ. Trời đất như rộng hơn trong cái lạnh se se làm bọn học trò vừa lớn lãng mạn hơn, lơ ngơ hơn. Cái lãng mạn và lơ ngơ được nhồi vào những bài thơ, đoản văn do bọn tôi đã thức đêm nặn ra. Hầu hết những bài viết cho đặc san đều dính đến tình yêu. Chuyện chiến tranh, đất nước nghe sao xa lạ với lũ học sinh nhất C. Yêu và yêu. Thơ cũng yêu mà văn cũng yêu. Đêm chọn bài để đăng thầy Hải lắc đầu.
- Toàn là yêu với mơ mộng. Chắc phải đổi tên “Đặc san xuân 70” này thành “Đặc san yêu 70”.
Vũ mỉm cười, mắt vẫn chúi vào một bản thảo.
- Học trò mà thầy.
- Học trò phải học chứ? Tôi thấy bài nào được được một tí là y như rằng bài đó viết về tình yêu...
- Em cũng nghĩ vậy.
- Sao?
Vũ thả tờ giấy xuống mặt bàn, nói thản nhiên.
- Mấy thằng chỉ biết học, không biết mơ mộng, không biết yêu thì làm sao làm thơ, viết văn được thầy...
Thầy Hải phá ra cười. Xong, nhìn thẳng vào mắt Vũ.
- Như cậu làm thơ hay từ năm ngoái...
Vũ cúi xuống, từ phía bàn đối diện tôi thấy màu đỏ lan dần đến mang tai nó. Mãi một lúc sau, Vũ mới ngẩng mặt lên.
- Kỳ này em cũng đăng một bài thơ tình.
Câu trả lời làm tôi thật ngạc nhiên vì những điều đã nghĩ về Vũ. Tôi nhìn kỹ mặt nó, màu đỏ lan trên má đã mất. Chỉ còn nước da xanh tái với sợi gân cằm nổi rõ trên mặt. Hệt như Vũ mới làm xong một việc gì với quyết định cuối cùng của nó.
“Đặc san xuân 70” của trường trung học Võ Tánh ra đời như một trái bom nổ trong sân trường. Một ngày sau khi phát hành, tất cả số còn lại đều bị thu hồi. Nhưng một số đã bị tung ra ngoài và bài thơ của Vũ với hàng chữ “tặng G.K, người yêu của tôi” đã được đọc. Dư luận ồn ào xoay quanh việc học trò yêu cô giáo. Thành phố hiền lành, yên tĩnh lâu ngày được dịp khuấy động, nên cái ồn ào lại càng ồn ào hơn. Ngạc nhiên nhất là bọn học sinh lớp nhất C tụi tôi. Ở gần Vũ vậy mà chẳng hiểu “diễn biến tình cảm” của thằng bạn mình. Và tôi, thằng bạn thân nhất của Vũ đã thành mục tiêu để hỏi thăm của đám bạn. Tôi kể thật bọn nó không tin. Tôi im lặng, bọn nó bảo tôi dấu. Sự bực bội làm tôi tìm đến Vũ lúc thầy Hải đang mệt nhoài trong buổi họp hội đồng giáo sư của trường.
Qua những con hẻm nằm phía sau chợ Phương Sài là lối vào nhà Vũ. Con đường đất hẹp, khoảng ba thước bề ngang, lầy lội và bẩn thỉu chắn giữa hai dãy nhà lụp xụp. Chiều hăm bảy tết mà quang cảnh vẫn buồn thiu. Không khí xuân hình như chưa chịu đến nơi này. Đến cuối con đường, tôi đẩy chiếc solex một cách khó khăn qua đống rác cạnh nhà Vũ. Sự bực bội càng tăng khi hình ảnh tôi nhìn thấy từ Vũ sau khi dựng xe.
Hai chiếc nạng đặt hai bên, Vũ ngồi giữa, trên người vỏn vẹn chiếc quần đùi. Nó thản nhiên nhìn tôi trong khi bàn tay phải xoa xoa trên bắp đùi của cái chân bị tật. Ánh mắt bình thản không lộ một chút ngạc nhiên hay xấu hổ nào khi thấy tôi, như tôi đã nghĩ. Ngay cả gương mặt của nó cũng không thay đổi. Cứng ngắc và trơ trơ như được nặn bằng sáp. Tôi bước nhanh đến trước mặt nó, gằn giọng như sắp đánh nhau.
- Mày làm cái gì kỳ vậy?
- Làm cái gì là làm cái gì?
- Bài thơ ở đặc san...
- Bài thơ thì đã sao?
Vũ hỏi lại tôi bằng thái độ bình tĩnh. Bàn tay phải vẫn xoa trên bắp chân.
- Ai cũng nói.
- Ai là ai?
- Tất cả mọi người.
- Kể cả mày?
- Phải.
Tôi thách thức trong sự bực bội. Vũ từ từ ngước lên, mắt buồn hẳn.
- Tao tưởng mày hiểu tao...
Tôi im lặng trước giọng nói gần như khóc của nó. Chúng tôi nhìn nhau rất lâu rồi tôi ngồi xuống - phía trước mặt Vũ - khi nó bắt đầu với âm thanh nhỏ mà đục.
- Mày là bạn thân nhất mà cũng không hiểu tao thì còn trách chi người khác? Dù tao tàn tật nhưng tao vẫn là một con người. Tao vẫn biết rung động, vẫn biết yêu như bọn mày, như tất cả mọi người. Có lẽ tao biết yêu sớm hơn tụi mày nữa là khác. Năm đệ tam tao bị bịnh như mày biết, lúc đầu tao buồn lắm chứ. Đã nhiều lần tao định bỏ học hay tự tử. Đang yên lành đột nhiên thành què chân. Tao nhìn mọi người chung quanh đi đứng mà uất ức. Chỉ âm thầm chịu đựng và chờ dịp là bỏ hết... Đang trong lúc thất vọng thì cô ấy đến. Tao dùng chữ đến hơi kỳ cục chắc mày không hiểu. Là cô giáo hướng dẫn lớp, cô đến thăm tao thường xuyên. An ủi, giúp đỡ, săn sóc và khuyến khích tao ổn định tinh thần, không, phải gọi là quân bình tinh thần mới đúng. Bấy nhiêu tình cảm của cô ấy nằm trong tình thương của một người lớn dành cho đứa con nít bị tai nạn. Gần hơn là tình thương của một người chị đối với em. Mà hơn thế nữa là một người mẹ cho đứa con...
- Mày hiểu lầm tình thương đó là tình yêu?
Vũ lắc đầu nhìn tôi. Bàn tay thôi không còn xoa trên bắp chân, những ngón tay cong lại, bám lấy phần thịt nhão nhoét như vuốt của một con chim ưng.
- Tao không hiểu lầm tình thương của cô ấy là tình yêu như mày nói. Nhưng từ tình thương của cô ấy tao đã yêu cô ấy. Phải, tao đã yêu cô ấy dù biết chẳng bao giờ được. Tuổi tác, giai cấp... và cả thân thể nữa.
Vũ buông tiếng thở dài. Những ngón tay hằn lên từng sợi gân xanh khi bắp chân nhão bị lõm xuống dưới các đầu ngón tay.
- Tao biết cô ấy có chồng, nhưng tao vẫn yêu. Tình yêu đã làm tao vui vẻ và cố học, lại học giỏi hơn hồi chưa bị tật . Tao không hy vọng gì cả. Hạnh phúc của tao, có lẽ chỉ có hai điều, một là làm cho cô ấy thấy tao thay đổi một cách tốt đẹp từ tình thương của cô ấy và hai là, từ sự thay đổi này tao sẽ nhận được tình thương tiếp tục. Tao nhấn mạnh tình thương chứ không phải tình yêu. Mày hiểu chứ?
- Tao hiểu.
- Cảm ơn mày. Tuy thế, tao vẫn duy trì ý tưởng đó. Nhưng thỉnh thoảng đến nhà chơi, tao bắt gặp cô ấy ngồi đan áo cho đứa con trong bụng. Tao bắt đầu lo lắng khi thấy tình thương đã bị chia xẻ. Tao để ý và thấy mỗi ngày tình thương dành cho tao như bị ít đi. Cho đến lúc sanh, tao vào thăm, cô ấy nói chuyện vui vẻ với tao. Đủ thứ chuyện nào là học hành, nào là thay cô ấy làm chủ bút tờ đặc san... Rồi đến chuyện đời sống của tao, tao thật tình cảm động về việc này. Cảm động đến độ tao lắp bắp nói không được. Lúc ấy tao bắt gặp đôi mắt cô ấy thật dịu dàng. Tao ngẩn ngơ mày ạ. Chỉ muốn kéo dài phút giây đó. Mãi một lúc sau cô ấy nhắc tao về chuyện đời sống với một câu hỏi cho tương lai. Tao giật mình đang định trả lời thì thằng nhỏ mới sinh khóc ré lên. Cô ấy quay sang với con và hình như xem không có tao ở đó. Tao ngồi một lúc lâu, thằng bé nín và thiu thiu ngủ trong tay cô ấy. Tao chờ cô ấy hỏi lại để tao nói. Nhưng cô ấy lặng im. Bàn tay vỗ vỗ lên má đứa bé, và tia mắt cũng dịu dàng như lúc hỏi tao. Nhưng sự dịu dàng đó đã dành cho đứa bé. Thái độ của cô ấy tưởng chừng đã quên hẳn câu chuyện đang nói với tao. Rõ hơn nữa, những điều cô ấy nói với tao lúc nãy chỉ nói để mà nói cho có chuyện. Tao chợt hiểu tình thương dành cho tao đã chuyển hết sang thằng bé...
Giọng Vũ nhỏ hẳn và tắt ngang. Tôi bùi ngùi gỡ bàn tay đang bấu trên đùi nó.
- Tao hiểu mày... nhưng nó là đứa con đầu lòng của cô ấy. Vả lại mày cũng chỉ là một đứa học trò, cho dù đó là đứa học trò được thương nhất.
Vũ cúi mặt xuống, mái tóc bẩn thỉu xõa từng lọn phía trước, che hết khuôn mặt.
- Ban đầu tao cố nghĩ như mày, nhưng tâm trạng hụt hẫng làm tao khổ vô cùng. Nuối tiếc tình thương của cô ấy trong từng giấc ngủ. Ao ước được tình thương đó trở lại. Nhưng càng ngày tao càng hiểu, tình thương đó mỗi lúc một loãng đi. Tao đã ghen với thằng bé mới sinh. Tao đã ngấm ngầm có những điều cầu mong rất khốn nạn dành cho nó. Trúng gió hay té đập đầu vào cột chẳng hạn. Nhưng thằng bé vẫn tỉnh bơ và tao vẫn mong ước những điều khốn nạn đó. Cuối cùng tao cố gắng làm cho cô ấy để ý đến tao hơn. Nhưng vô ích mày ạ. Rồi ý nghĩ cô ấy đã quên tao hiện rõ. Tao chuyển sang điều mong ước muốn được cô ấy nhớ đến. Dù chỉ một lần bằng cách này hay cách khác. Muốn nhắc cô ấy nhớ tao đã được cô ấy cho tình thương. Và bài thơ là lần nhắc nhở cuối cùng cho cô ấy nhớ đã thương tao bằng sự thù ghét của cô ấy...
Tôi im lặng buông bàn tay Vũ ra. Trong mắt tôi nó có vẻ kỳ cục, thứ kỳ cục bất thường và không thể hiểu nổi của đứa học trò mười tám tuổi.
- Làm cách nào mày qua mặt được thày Hải để đăng bài thơ đó?
- Đâu có gì khó. Lúc đưa bản thảo cho thày Hải, tao đâu có đề câu tặng làm chỉ Xong hết, khi đem xuống nhà in để họ sắp chữ tao tìm cách đi một mình. Trên đường đi tao thêm vào..
Vũ bỏ học trước khi bị đuổi. Nó ghi danh thí sinh tự do để lấy phần hai. Và trượt. Trừ tôi, mọi người đều ngạc nhiên về điều này. Một học sinh xuất sắc lại hỏng trong khi đề thi quá dễ. Dễ đến độ cả lớp nhất C đều đậu. Dĩ nhiên không kể nó.
Sau lần đó tôi vào Sàigòn học. Thỉnh thoảng ghé về Nha Trang có đến thăm Vũ, nhưng tình bạn hình như mỗi lúc một nhạt đi. Chuyện cũ, dĩ nhiên chẳng đứa nào muốn nhắc nhưng chuyện cũ đã làm chúng tôi khác. Sự cách biệt giữa hai đứa không còn nằm trong vấn đề thân xác nữa mà là nếp suy nghĩ. Bởi sau lần tâm sự của nó, tôi chợt hiểu thằng bạn của mình đã trở thành một con người bệnh hoạn. Ít nhất về mặt tình cảm. Dù thân, dù thương nhau hơn tất cả đám bạn cùng lớp, khoảng cách giữa chúng tôi đã có. Lại nữa, cuộc sống với những suy nghĩ lớn theo thời gian làm con người ngày càng co lại, thủ thế với chung quanh, nên sự cởi mở lúc thiếu thời đã thành lầm lỗi. Chúng tôi xa nhau dần. Cho đến năm 1972 tôi vào lính theo lệnh tổng động viên. Sự liên lạc mất hẳn từ đó.
Sau tháng tư năm bảy lăm, trước khi đi tù cải tạo tôi nhận được tin Vũ đã đi nước ngoài. Dù sợi giây liên lạc giữa hai đứa chỉ còn những mẩu tin về nhau, tôi vẫn mừng cho thằng bạn thân nhất của những năm trung học. Biết đâu, với nền y học tân tiến của nước ngoài nó sẽ khỏi bệnh.
Sau mấy năm lang thang khắp các tiểu bang của Mỹ, tôi đến San José. Mười ba năm từ ngày mất nước đã cho tôi ý nghĩ không nơi nào là nhà của mình. Ngay cả những ngày trốn trại, sống chui nhủi ở Sàigòn tôi cũng mất hẳn hướng tìm về một nơi chốn ấm yên. Chung quanh tôi, dù vẫn thành phố cũ nhưng sao xa lạ. Tôi đã ngơ ngác kéo dài thêm gần ba năm bằng cảm giác âu lo và luôn luôn đặt mình vào thế chuẩn bị chạy trốn. Mỗi nơi chốn ghé đến không gây một ấn tượng thân quen nào đến độ trở thành quyến luyến. Bà Quẹo, Ông Tạ, Bảy Hiền, Củ Chi, Xóm Củi... những địa danh loáng thoáng với từng ngày ngắn ngủi, với từng đêm dài ngoẵng thấp thỏm. Ngay cả căn nhà nằm tại ngã tư Bảy Hiền - nơi có mẹ tôi và gia đình đang sống - cũng thế. Cũng không được gọi là nhà để tôi trở về. Cái thấp thỏm chỉ chực bỏ đi ăn sâu trong đầu. Và theo tôi đến đây - nước Mỹ - xứ sở văn minh và giàu có nhất thế giới.
Thói quen - hãy gọi thế - “di chuyển” của tôi càng lớn khi qua thời gian đầu bỡ ngỡ tại đây. Tất cả những lần di chuyển tôi đều dùng chữ “đến” với một địa danh mới. Đến Twinsfalls, đến Wichita, đến Lincoln, đến Santa Ana, đến... Đủ thứ cái đến nhưng chẳng có cái nào để về. Tôi bơ vơ trong ý nghĩ duy nhất: điểm về là nơi chốn đã bỏ đi lúc đầu tiên.
Năm năm ở Mỹ, vật lộn với đủ thứ nghề và lang thang trên những vùng đất xa lạ tôi đâm ra ngán ngẩm sau khi tiếp xúc với một số cộng đồng tỵ nạn. Hầu hết đều khoác lên người một thứ gì đó - như lớp quần áo giấy - để sống, để khỏi khuất lẫn vào đám đông. Bằng quá khứ cũng có, bằng chức vụ hay bằng bằng cấp... Nhưng tựu chung chỉ nằm trong vòng thỏa mãn tự ái cá nhân hay khỏa lấp mặc cảm. Nói cho cùng, tôi vẫn gặp một số người sống bằng cả tấm lòng. Ở thiểu số này ranh giới giữa suy nghĩ riêng tư và cuộc sống tại đây hoàn toàn cách biệt. Họ âm thầm thực hiện hoài bão. Như những đốm lửa lạc loài trong đêm văn minh quá mức. Với họ - những đốm lửa nhỏ nhoi đó - điểm ra đi chính là nơi trở về. Tôi đã được an ủi rất nhiều khi gặp họ - nhưng chỉ thế - bởi tất cả đều chờ trong hy vọng. Cái mong manh về việc bám rễ tại một nơi chốn nào đó đã biến mất trong tôi. Đến một nơi mới như tìm lại chút an ủi để sống, tôi đã có ý nghĩ đó sau những nơi vừa quạ Nghề nghiệp cũng vậy, chọn một công việc ổn định không còn là điều cần thiết. Trong ý nghĩ riêng tư, tôi đến đây với cái nghề lạ hoắc: làm báo. Và San José, tại tòa soạn của một tờ báo thương mại đã cho tôi gặp lại Vũ.
Sự bỡ ngỡ trong tôi nhiều hơn Vũ, khi thấy nhau. Cặp nạng đã được vứt bỏ và thằng bạn cũ vững vàng trong bước đi. Điều mong ước cho nó năm bảy lăm đã thành sự thật.
- Mày sang đây bao giờ?
- Hơn năm năm.
- Sao không liên lạc tìm tao?
- Biết mày ở đâu mà liên lạc.
- Nhắn tin trên báo.
- Cả trăm tờ báo vất đầy đường, xó chợ biết nhắn tờ nào mày sẽ lượm. Hơn nữa có biết mày còn đọc tiếng Việt hay không mà nhắn...
Vũ nhún vai, da mặt bóng hồng với cặp kính trắng làm nó có vẻ chững chạc và trưởng giả. Hình ảnh thằng bạn cũ ngồi xoa cái đùi có tật biến đâu mất. Tôi cố tìm lại những nét cũ trên người nó, nhưng vô ích. Mười ba năm bơ sữa đã làm nó biến dạng. Ít nhất cũng qua bề ngoài tôi nhận được. Vũ mỉm cười khi bắt gặp thái độ của tôi.
- Làm gì nhìn kỹ vậy.
- Mày thay đổi thấy rõ.
- Mày cũng thế.
- Mười ba năm...
- Không bọn mình phải là mười sáu năm. Từ ngày mày vào lính.
Vũ sửa lại con số với sự thân mật. Tôi cảm động vì cử chỉ đó.
- Ừ mười sáu năm.
- Mười sáu năm bao nhiêu chuyện để nói. Mày đi uống nước với tao được chứ?
- Được. Tao làm báo mà.
Tôi gật đầu, đặt con dao cắt giấy xuống bàn và theo Vũ ra xe. Dọc đường, qua câu chuyện tôi càng mừng cho nó. Vũ đã lấy xong M.S, đang đi làm, đã có gia đình và vẫn quan tâm đến những sinh hoạt của cộng đồng tại đây. Ngoài việc làm tại một hãng điện thoại Vũ còn là phó chủ tịch của hai hội đoàn tỵ nạn. Tôi ngạc nhiên về những chức vụ Vũ đảm nhiệm cùng một lúc. Làm sao nó có thể đảm đương nổi? Không phải vấn đề khả năng mà là thời gian. Tôi nói điều này với Vũ, nó cười cười giải thích về công việc hệt như những người tôi đã ngán ngẩm khi gặp. Rồi bằng giọng nói đều đều Vũ kể lại cuộc sống trong mười ba năm ở Mỹ. Tất cả đều xuông xẻ và giản dị như nó nghĩ. Nghĩa là Vũ đã đạt được những mức đến cần thiết cho một người tỵ nạn, được hiểu theo một nghĩa nào đó. Nhưng cũng qua câu chuyện và bằng thái độ khi kể chuyện của Vũ tôi chợt hồ nghị Vẻ tự mãn về những điều đang có của Vũ có một cái gì tạm bợ, không tin tưởng cho lắm. Khác hẳn với ý tưởng quyết liệt - dù đã bị kết án là bịnh hoạn - của lần đăng bài thơ trong đặc san năm bảy mươi. Bịnh hoạn nhưng đầy lạc quan, tin vào việc mình làm. Vũ mạnh khỏe bây giờ như đang thiếu điều đó. Nó lấp liếm trách nhiệm, coi đó không cần thiết bằng những chức vụ đảm nhiệm. Và an tâm để sống tiếp tục.
Chúng tôi ngồi đối diện nhau tại chiếc bàn gần cửa sổ. Bên ngoài khung kính là con đường một chiều với đường rầy xe điện nằm giữa, trải dài mút mắt. Khung cảnh bên trong và bên ngoài quán vắng tanh. Vũ gạt chiếc lọ hoa trên bàn sang một bên. Một cánh lá xanh rớt trên mặt khăn trải bàn trắng. Sắc xanh nổi bật trên nền trắng như chiếc nhẫn kim cương to tướng nổi bật trên tay Vũ. Tôi móc gói thuốc vất lên bàn.
- Hút không?
- Không. Tao đã bỏ thuốc từ ngày lấy vợ.
Tôi buột miệng chửi thề một tiếng. Vũ ngạc nhiên nhìn tôi. Tiếng chửi hình như là thứ ngôn ngữ xa lạ mà nó chưa được nghe bao giờ.
- Sao thế?
- Chả sao cả. Tao quen miệng...
Vũ lại nhún vai và ngoắc tay gọi người hầu bàn đến. Xong việc gọi thức ăn, Vũ quay sang tôi.
- Hồi nãy mày có nói tưởng tao không còn đọc báo tiếng Việt là mày lầm. Tao vẫn viết báo.
- Viết báo?
- Phải. Ngay cả tờ báo mày đang làm tao cũng là một biên tập viên.
- Mày ký tên gì?
- Tên thật chứ tên gì.
Tôi ngạc nhiên khi Vũ trả lời. Dù lang thang năm năm trời nhưng những tờ báo đứng đắn vẫn được tôi theo dõi kỹ càng. Chẳng bao giờ thấy có tên Vũ xuất hiện. Đã có lần tôi nghĩ nó thôi không còn viết hoặc giả đang dùng bút hiệu khác.
- Tao chưa được đọc bài mày viết.
Tôi thú thật điều này. Vũ có thoáng thất vọng, nó gõ ngón tay trỏ xuống mặt bàn làm mặt tỉnh.
- Tao viết rất nhiều...
- Trên tờ nào?
Tôi vô tình hỏi và Vũ kể ra một loạt tên lạ hoắc của những tờ báo biếu vùng này. Lần này tôi thất vọng hoàn toàn. Nhưng trước thằng bạn cũ hơn mười sáu năm gặp lại, tôi không nỡ nói điều mình nghĩ đành phải nói dối.
- Có lẽ tao vừa về hơn tuần, chưa kịp đọc những tờ đó...
- Chắc vậy.
Vũ chợt gật đầu một cách vui vẻ. Lại thêm một thái độ dễ dàng chấp nhận điều giả dối của người khác để mình an tâm với chính mình khi tự ái được vuốt ve của nó. Tôi nhớ lại câu chuyện nơi thềm nhà của nó năm nào. Thằng Vũ què dám chống lại những điều không mong muốn do cuộc sống đặt lên nó đã thay đổi. Ở đây chỉ là Vũ - một ông Vũ với bộ vét và đuôi cà vạt lụa.
Người hầu bàn quay lại với khay thức ăn. Từ lúc đó, bọn tôi chỉ nói với nhau toàn chuyện trong mười ba năm mất nước. Tưởng chuyện báo chí được quên nhưng lúc về Vũ lại bảo:
- Tuần sau tao đem những bài viết xuống cho mày đọc.
Tôi gật đầu trong chín phần mười thất vọng vì cái thái độ có còn hơn không của nó. Còn lại một phần mười là hy vọng, tôi nhỏ nhen cắt làm đôi. Một nửa tin vào cái tài hoa của nó trong những ngày đi học còn sót lại. Và một nửa vì cảm tình - cũng còn lại - của điều gọi là tha hương ngộ cố nhân.
Nhưng chẳng cần đợi đến một tuần lễ, hai ngày sau Vũ đã quay lại tìm tôi bằng vẻ mặt quan trọng. Lần này nó xách theo một cặp da nhỏ. Trừ cái cặp và bộ quần áo khác màu là điều mới, còn lại từ thái độ, vóc dáng, lời nói đều như hôm đầu gặp.
Sau cái bắt tay, Vũ đưa tôi cái cặp da bằng cung cách quan trọng.
- Tất cả những bài viết của tao đều nằm trong này.
Đón lấy chiếc cặp da từ tay nó, tôi chợt liên tưởng đến khúc phim găng tơ đã được xem. Hai thằng xếp trao đổi hai cặp da tài liệu và tiền cho nhau. Mẹ kiếp giá mà cái cặp này toàn là tiền thì đỡ cho tôi biết mấy. Ý nghĩ đi xa hơn với những điều mình sẽ làm nếu cặp da này toàn tiền giấy in hình Washington bị chận lại bởi một xấp giấy đưa ra trước mặt. Người đưa ra vẫn là nó, thằng bạn tật nguyền của những năm đệ nhị cấp.
- Đây là bài quan điểm tao mới viết, mày đọc xong đưa ông chủ bút hộ. Còn cái cặp, cứ từ từ đọc, rồi đưa trả tao.
Tôi gật đầu cầm lấy xấp giấy đặt xuống mặt bàn lay out. Bài viết được in ra từ máy computer nên sạch sẽ và dễ đọc. Phía trên cùng là tựa bài. Một câu thật kêu nhưng rỗng tuếch. Trong tôi cảm giác khó chịu chợt có. Liếc xuống góc phải tờ giấy, tôi ngẩn người khi đọc thấy tên Vũ với hai chữ kỹ sư nằm phía trước. Tôi chợt hiểu thằng bạn này. Ngước lên nhìn Vũ, hình ảnh cũ lại về làm ý nghĩ tôi lung laỵ Có thể nó chẳng như vậy. Bằng hết can đảm có từ sự tin tưởng đầy thương yêu của một người bạn dành cho một người bạn, tôi mở chiếc cặp thật nhanh.
Lôi ra đống bài được cắt từ những trang báo tôi đọc vội. Thơ có, truyện có, phê bình có, quan điểm có... Vũ đã viết đủ loại. Nhưng điều tôi tìm không phải là điều này. Tôi đã tìm thấy điều đau lòng nhất là sự thất vọng. Tất cả những bài viết đều thòng theo một chức vụ trước cái tên. Khi thì học giả, lúc thì giáo sư, lúc thì nhà văn... kỹ sư... Và đau lòng hơn nữa là những điều viết ra đều trái ngược với chức vụ thòng theo. Rõ ràng hai thứ chẳng ăn nhậu gì với nhau cả. Bỏ một bài phê bình sách được ký tên bởi ông Vũ kỹ sư xuống, tôi lại cầm đúng bài khảo cứu khoa học của ông Vũ nhà văn. Tôi thở dài quay sang Vũ, bộ quần áo đang mặc trên người nó tự nhiên giống hệt bộ quần áo giấy. Bất giác tôi ao ước trước mắt tôi là một thằng Vũ què chân đang mân mê cặp nạng. Để tôi còn hy vọng có ngày nó được chữa lành lặn như tháng tư năm bảy lăm tôi đã hy vọng. Còn bây giờ... Tôi lắc đầu.
- Tao không ngờ.
- Phải mày làm sao ngờ được. Sau khi chữa lành chân, tao vừa đi học, vừa viết lại. Và đây là điều mày thấy. Tao vẫn đóng góp vào văn hóa.
Tôi tránh ánh mắt nó bằng cách cúi xuống. Hai bàn chân tôi đều đặn trong đôi dép nhật mang từ tiểu bang này sang tiểu bang khác trông xa lạ trước hai mũi giầy bóng loáng của Vũ. Hai mũi giầy quẩn quanh tại một vùng đất của kẻ tật nguyền danh vọng.
**San Jose 12.10.88**
**Hết**

Lời cuối: Cám ơn bạn đã theo dõi hết cuốn truyện.
Nguồn: http://vnthuquan.net
Phát hành: Nguyễn Kim Vỹ.

Nguồn: dactrung.com
Được bạn: mickey đưa lên
vào ngày: 6 tháng 6 năm 2004